TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/DS-ST
Ngày: 25 - 8 - 2023
V/v tranh chấp nợ hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Thị Nhớ**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Thanh Tú
2. Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc*"Tranh chấp nợ hụi",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1963.
Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh C ..
- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Ánh D, sinh năm 1959.
Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện C, tỉnh C ..
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện C, tỉnh C ..

Tại phiên tòa, ông K có mặt, bà D và chị T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Nguyễn Văn K trình bày*:

Vào ngày 20/7/2019 âm lịch, bà Nguyễn Ánh D và chị Nguyễn Thị T có tham gia chơi 01 chưng hụi do ông làm chủ (đầu thảo), loại hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần; dây hụi gồm có 30 chưng (danh sách hụi do bà D đứng tên). Đến ngày 20/9/2019 âm lịch bà D bỏ thăm cao và được hốt hụi số tiền là 19.280.000đ. Kể từ khi hốt hụi đến ngày 20/12/2021 âm lịch là mãn hụi, bà D và chị T còn nợ ông tổng cộng là 27 lần hụi chết, số tiền là 27.000.000đ. Đã qua, bà D đã trả cho ông được 14.000.000đ, còn chị T không trả cho ông được đồng nào và hiện tại còn nợ ông số tiền là 13.000.000đ.

Nay ông K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết: Buộc bà

Nguyễn Ánh D và chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm liên đới trả cho ông số tiền nợ hụi còn thiếu là 13.000.000đ.

** Bị đơn là bà Nguyễn Ánh D và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị T quá trình giải quyết đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn K.*

Tại phiên tòa, Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn K giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không trình bày bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa ông Nguyễn Văn K với bà Nguyễn Ánh D là*"Tranh chấp nợ hụi"* được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú tại ấp Nhà Phấn Gốc, xã Phú Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là bà Nguyễn Ánh D và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bà D, chị T là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn K khởi kiện yêu cầu buộc bà Nguyễn Ánh D cùng chị Nguyễn Thị T phải trả cho ông Nguyễn Văn K số tiền nợ hụi là 13.000.000 đồng, thấy rằng: Căn cứ vào *"Bảng hợp đồng về việc hùn vốn bằng hụi tháng"* kèm Danh sách tham gia chơi hụi ngày 20/7/2019 âm lịch và *"Đơn để làm chứng từ"* (viết tay) đứng tên Nguyễn Ánh D ngày 16/10/2020 âm lịch mà nguyên đơn là ông Nguyễn Văn K cung cấp có thể xác định bà Nguyễn Ánh D, chị Nguyễn Thị T có hùn vốn trực tiếp tham gia chơi dây hụi 1.000.000đ, loại hụi tháng khui 01 lần, hụi gồm có 30 chưng (trên danh sách hụi viên lấy tên bà Nguyễn Ánh D) do ông K làm chủ là thực tế có xảy ra. Như vậy, giao dịch dân sự về việc chơi hụi giữa ông K với bà D, chị T có lập thành văn bản và nội dung thỏa thuận này không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử công nhận.

Đối với bà Nguyễn Ánh D, chị Nguyễn Thị T, kể từ khi thụ lý giải quyết, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đã ra Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà D, chị T không đến tham dự. Tòa án cũng đã triệu tập bà D, chị T để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy, bà D và chị T mặc nhiên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Mặt khác, tại

phiên tòa ông K xác định, chính bà D là người viết cam kết *"Đơn để làm chứng từ"* (viết tay) đứng tên Nguyễn Ánh D ngày 16/10/2020 âm lịch để đưa ông giữ. Theo như *"Đơn để làm chứng từ"* ngày 16/10/2020 âm lịch, bà K có thừa nhận như sau: *"...Con Thắm là vợ của Trần Văn Tuấn nó rủ tôi vô hụi của chín Kiếm là một triệu tới 30 chưng, nó kêu tôi với bà cùng một chưng hùng lại tự nó nói chủ hụi vô và nó để tôi đứng tên...mới khui cở hai ba lần thì nó qua đặt vấn đề với tôi là mẹ ruột của nó ở u minh bịnh nhiều nên lâm cảnh khổ, nên nó qua nhà tôi nói tôi với bà cháu mình hốt để nó có tiền sây sở nên tôi đồng ý cho Thắm tự kêu giá ba trăm sáu chục ngàn tự nó điện thoại qua 9 Kiếm hốt. Đến ngày giao hụi thì chín Kiếm giao nó nửa chưng tôi nửa chưng..."*. Tại phiên tòa, ông K cũng xác định, đã qua thì bà D đã đóng được 17 lần hụi, còn lại 13 lần chưa đóng và hiện tại dây hụi đã mãn. Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của ông K cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K, buộc bà D và chị T phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông K số tiền nợ hụi còn thiếu là 13.000.000đ là phù hợp.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông K được Tòa án chấp nhận nên bà D, chị T phải chịu theo quy định. Đối với bà Nguyễn Ánh D thuộc trường hợp là người cao tuổi được xem xét miễn án phí, tuy nhiên trong suốt quá trình giải quyết vụ án bà D vắng mặt và không có đơn để được xem xét nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều: Điều 26, 35, 39, 147, 91, 92 và Điều 227, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 468 và Điều 471 Bộ Luật dân sự năm 2015; Điều 23 và Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K: Buộc bà Nguyễn Ánh D, chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn K tổng số tiền hụi còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 13.000.000đ *(Mười ba triệu đồng)* khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn K có đơn yêu cầu thi hành án mà bà Nguyễn Ánh D, chị Nguyễn Thị T chậm thi hành án đối với khoản tiền nêu thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Ánh D, chị Nguyễn Thị T phải chịu là 650.000đ *(Sáu trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Ông Nguyễn Văn K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại toàn bộ cho ông K số tiền tạm ứng án phí là 325.000đ *(Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*

đã nộp tại biên lai thu tiền số 0008906 ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Thị Nhớ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Lộc **Đỗ Thanh Tú** **Tăng Thị Nhớ**